

THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ
Mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa cầu trục 01 kho than

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu Khảo sát giá vật tư phục vụ sửa chữa cầu trục 01 kho than.

Công ty nhiệt điện Sơn Động –TKV kính mời nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá hàng hóa với nội dung như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa cầu trục 01 kho than.
- Chi tiết đơn hàng: Bao gồm các nội dung về tên hàng hóa, số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm:
- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.
- Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật của hàng hóa như: Catalog của hàng hóa để chứng minh hàng hóa là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.

2. Nội dung Bản chào giá (BCG):

- a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) (Bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).
 - Trong quá trình chuẩn bị bản chào giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của Bên Mời chào giá (đặc biệt là đối với các thiết bị cần gia công theo mẫu và các thiết bị gia công theo bản vẽ) nhằm đảm bảo hàng hóa cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.
- b. Các yêu cầu về thương mại:
 - Bản chào giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, hình thức thanh toán, thời gian bảo hành hàng hóa, hiệu lực của bản chào giá.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ xuất xứ, nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho Vật tư Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì - TT. Tây Yên Tử - H. Sơn Động - Tỉnh Bắc Giang.

3. Hình thức tham gia và thời gian chào giá.

1. Hình thức báo giá:

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Tổ dân phố Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang; Điện Thoại: 0204.3588.818. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị). Hoặc E- mail: Sondongvpct@gmail.com hoặc Email: vattusondong88@gmail.com (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát hàng hóa xin vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Minh Huế- Nhân viên Phòng KHĐTVT; số điện thoại: 0383.323.139.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày 03 tháng 05 năm 2024 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc(b/c, e-copy)
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải)
- Email: quyennb@vinacominpowers.vn (để đăng tải)
- Lưu: VT, KHĐTVT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Mão

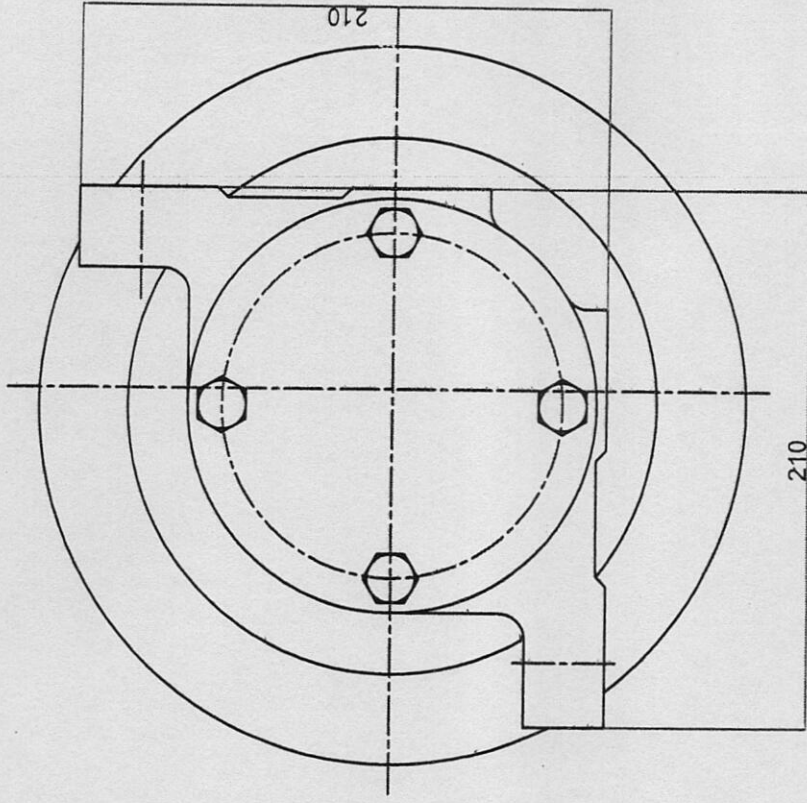
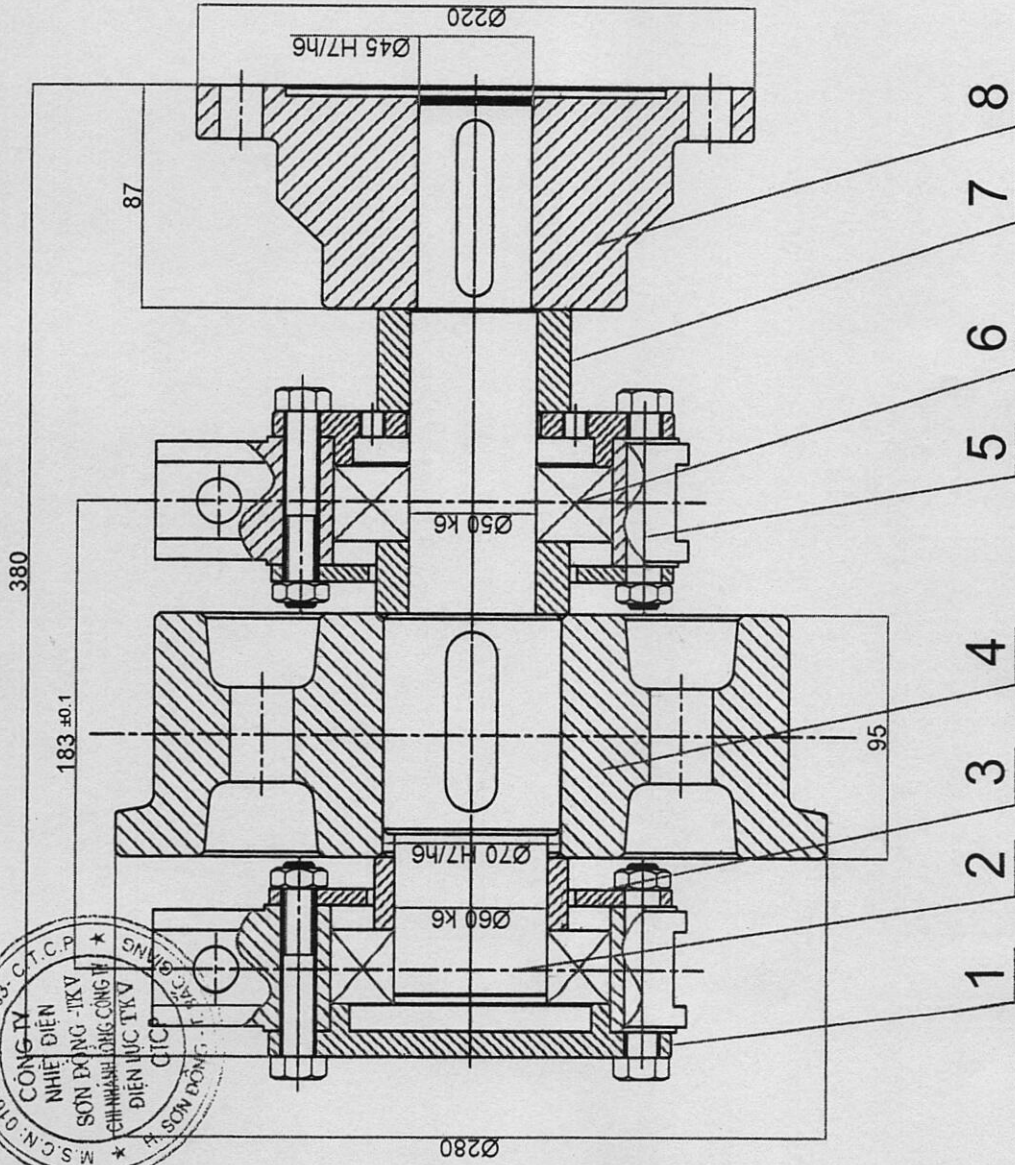
PHỤ LỤC THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Kèm theo thư mời khảo sát và báo giá số **1239** /TM-NDSD ngày **22** tháng **4** năm **2024**

Sst	Tên vật tư/hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thuế VAT	Thành tiền (đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
1	Cụm bánh xe chủ động xe con	Bản vẽ: Cụm bánh xe chủ động		Cụm	2						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
2	Cụm bánh xe bị động	Bản vẽ: Cụm bánh xe bị động		Cụm	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
3	Bộ khớp nối truyền động từ hộp giảm tốc sang bánh xe chủ động	Theo mẫu		Bộ	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
4	Tang quần cáp nâng hạ gầu ngoàm	Theo mẫu		Bộ	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
5	Hộp giảm tốc nâng hạ gầu ngoàm	ZQA500 - 23.34 - 3CA		Cái	1						
6	Khớp nối truyền động từ động cơ sang hộp giảm tốc của cơ cấu nâng hạ và đóng mở gầu ngoàm	Theo mẫu		Bộ	2						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
7	Phanh hãm động cơ nâng hạ gầu ngoàm	Theo mẫu		Bộ	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
8	Má phanh của phanh hãm động cơ đóng mở gầu ngoàm	Bản vẽ: Bản vẽ má phanh của phanh hãm động cơ đóng mở gầu ngoàm		Cái	2						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
9	Cáp lựa	Ø18		m	180						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế

Slt	Tên vật tư/hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thuế VAT	Thành tiền (đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
10	Khoá cáp	Ø18		Cái	8						
11	Khớp nối truyền động từ HGT sang bánh xe	Theo mẫu		Bộ	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
12	Cụm puly nâng hạ	Bản vẽ: Cụm puly nâng hạ gầu ngoàm		Cụm	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
13	Cụm puly đóng mở	Bản vẽ: Cụm puly đóng mở gầu ngoàm		Cụm	1						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
14	Chốt căng gầu ngoàm	Theo mẫu		Cái	2						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
15	Bộ puly dẫn cáp nguồn	Theo mẫu		Bộ	8						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
16	Cầu chì sứ	RT18-32/2; 2A		Cái	2						
17	Cầu chì sứ	RT18-32/10; 10A		Cái	2						
18	ATM 2 cực	DZ47-C16/2P; 16A		Cái	1						
19	ATM 1 cực	20A		Cái	1						
20	ATM 2 cực	C65-2p/10A		Cái	1						
21	Contactơ	3TB4022/380V		Cái	1						
22	Contactơ	CHINT NCX-100 3 Pha 380V; 2NO; 2NC		Cái	3						
23	Rơle quá dòng	TL12-75		Cái	2						
24	Rơle quá dòng	JL12-10		Cái	1						
25	Rơle quá dòng	JL12-75		Cái	1						
26	Rơle quá dòng	JL12-150		Cái	1						
27	Rơle quá dòng	JL12-20		Cái	4						

Stt	Tên vật tư/hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thuế VAT	Thành tiền (đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
28	Chổi than	65x31,78x12,34m m		Cái	6						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
29	Ray dẫn điện	Thanh ray trượt chổi than		m	100						NCC cần khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế
30	Cầu đấu điện	Loại cài vào thanh U		Cái	2						



SH	Tên gọi	Quy cách	Số lg	Đơn chung		Khối lượng	Vật liệu	Ghi chú
8	Khớp nối	D220/45x87	1	10.8	10.8		40Cr	
7	Bạc	D76/d50x40	3	0.8	2.4		SS400	
6	Vòng bi	30310; 32212	1	2.4	2.4		SKF	
5	Gối đỡ	210x210x50	2	6.9	13.8		SS400	
4	Con lăn	D280/d70x95	1	32.4	32.4		40Cr	
3	Bích trong	D168/d80x7	2	0.8	1.6		SS400	
2	Trục	D70x350	1	6.5	6.5		40Cr	
1	Bích ngoài	D158x21	2	2.3	4.6		SS400	

Chức năng		Họ và tên	Ký tên	CÔNG TY	
Duyệt		Dương Hồng Đường		NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV	
Kiểm tra		Nguyễn Văn Hưng		Cụm bánh xe chủ động	
Vẽ		Nguyễn Đình Toàn			
				TL: 1:1	20.2.2024



253

181 ±0.1

Ø280

Ø60 k6

Ø70 H7/h6

Ø50 k6

95

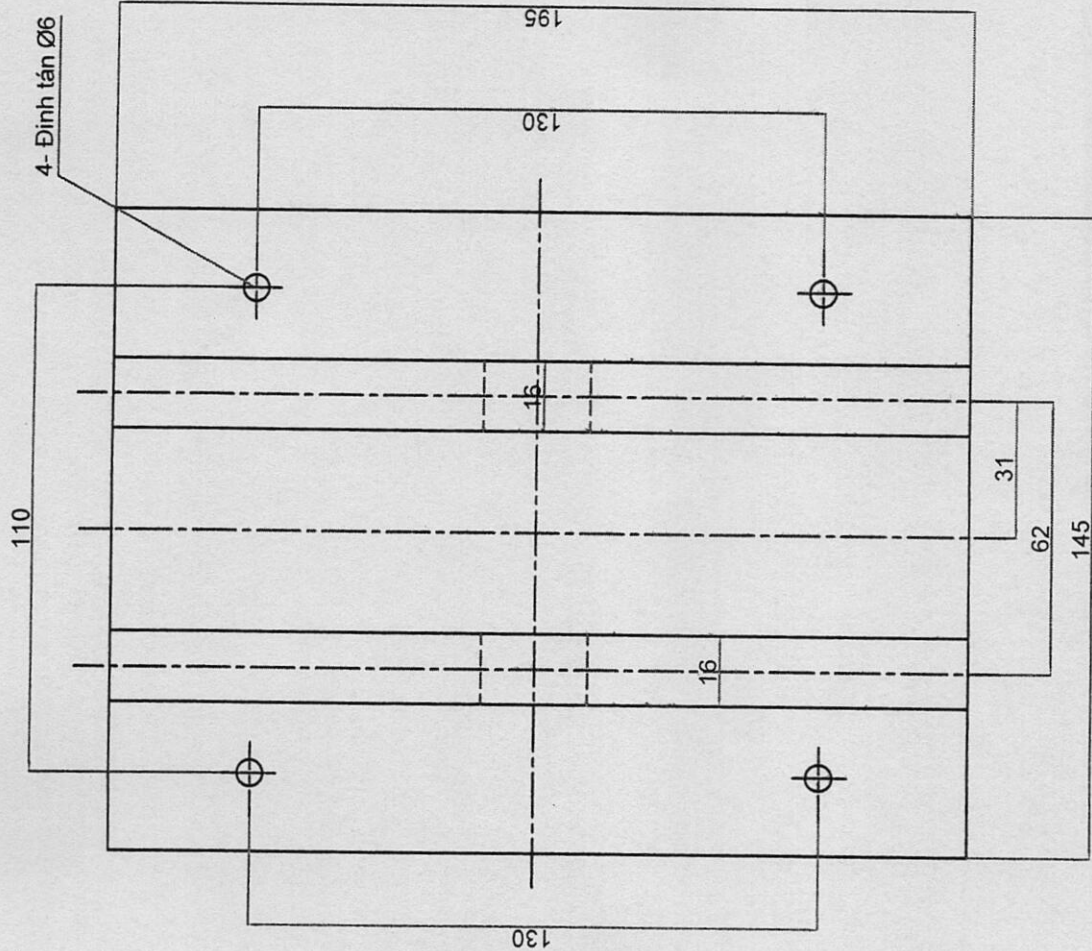
210

210

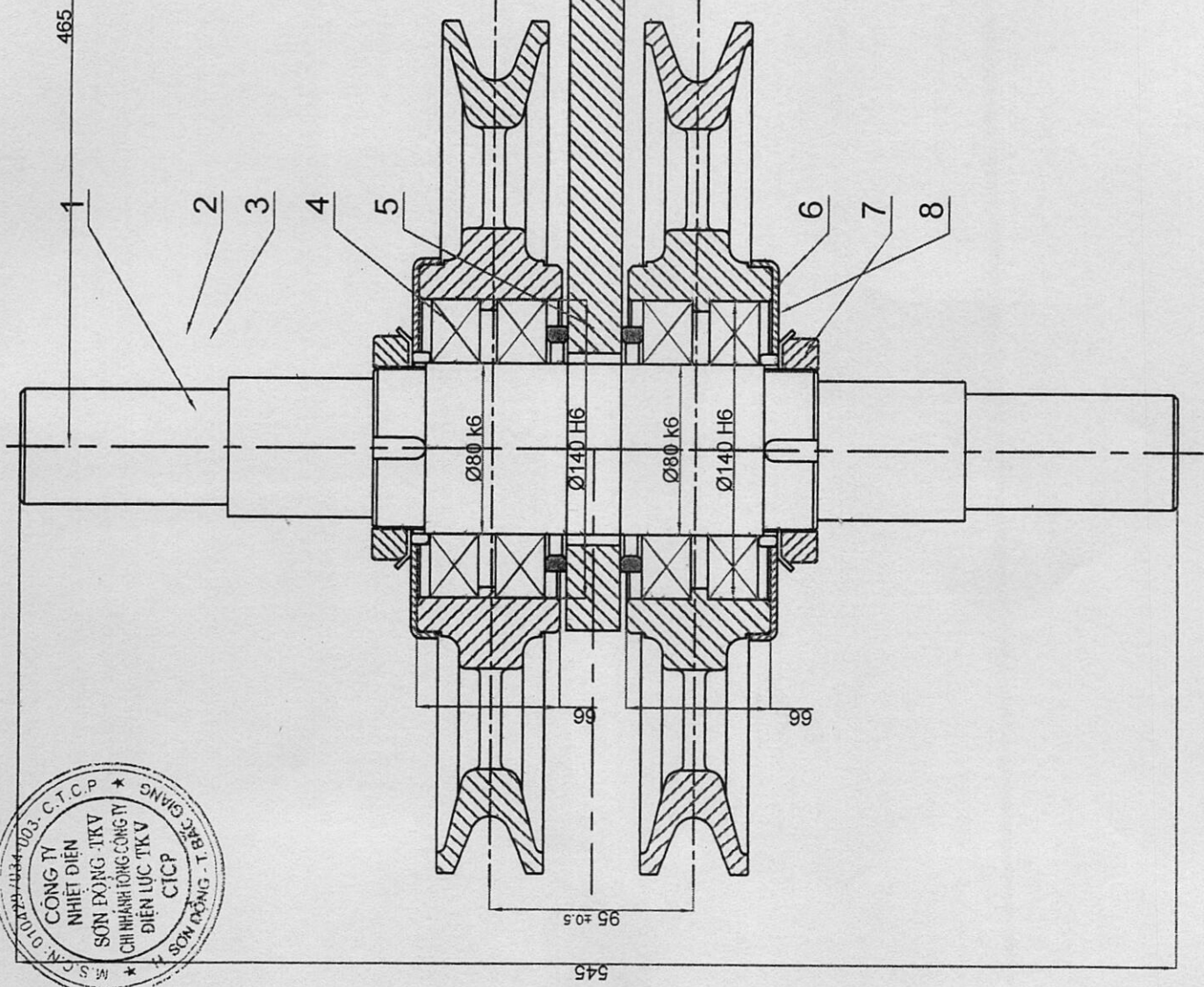
1 2 3 4 5 6 7

SH	Tên gọi	Quy cách	Số lg	Đơn		Khối lượng		Chất liệu	Ghi chú
7	Vòng bi	30310; 32212	1	2.4	2.4	2.4	2.4	SS400	SKF
6	Gối đỡ	210x210x50	2	6.9	13.8	6.9	13.8	SS400	
5	Bạc	D76/d50x40	2	0.8	1.6	0.8	1.6	SS400	
4	Con lăn	D280/d70x95	1	32.4	32.4	32.4	32.4	40Cr	
3	Bích trong	D168/d80x7	2	0.8	1.6	0.8	1.6	SS400	
2	Trục	D70x350	1	4.4	4.4	4.4	4.4	40Cr	
1	Bích ngoài	D158x21	2	2.3	4.6	2.3	4.6	SS400	

Chức năng		Họ và tên	Ký tên	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV	
Duyệt		Dương Hồng Đường		Cụm bánh xe bị động	
Kiểm tra		Nguyễn Văn Hưng			
Vẽ		Nguyễn Đình Toàn			
				TL: 1:1	
				20.2.2024	

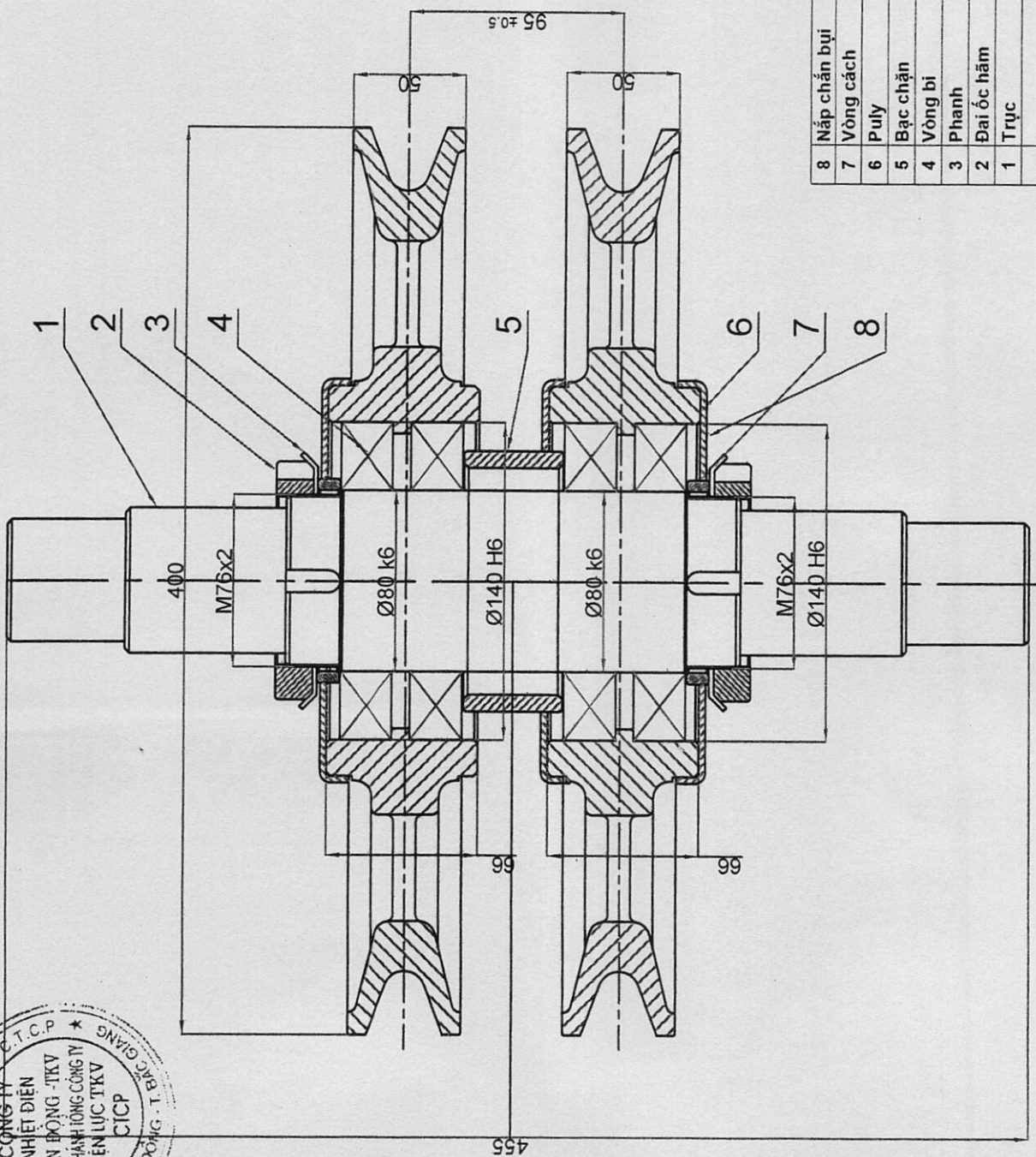


Chức năng	Họ và tên	Ký tên	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV	
Duyệt	Dương Hồng Đường		Bản vẽ má phanh của phanh hãm động cơ đóng mở gầu ngoàm	
Kiểm tra	Nguyễn Văn Hưng			
Vẽ	Nguyễn Đình Toàn			
			TL: 1:1	20.2.2024



10	Chốt	D40x108	1	1.2	1.2	40Cr
9	Giá treo	285x200x60	1	6.1	6.1	SS400
8	Nắp chắn bụi	D180x13x3	4	0.6	2.4	SS400
7	Vòng cách	D90/d80x10	2	0.2	0.4	SS400
6	Puly	D400/d130x66	2	22.1	44.2	C45
5	Tai đỡ puly	800x60x25	1	12.9	12.9	SS400
4	Vòng bi	6216-2Z	2			SKF
3	Phanh	D115/d76x2	2	0.1	0.2	65Mn
2	Đai ốc hãm	D105/M76x17	2	0.6	1.2	SS400
1	Trục	D80x410	1	12.8	12.8	40Cr
SH	Tên gọi	Quy cách	Số lg	Đơn	Khối lượng	Ghi chú
					chung	vật liệu

Chức năng	Họ và tên	Ký tên	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV	
Duyệt	Dương Hồng Đường			
Kiểm tra	Nguyễn Văn Hưng			
Vẽ	Nguyễn Đình Toàn			
			Cum puly nâng hạ gầu nguồn	TL:1:1
				20.2.2024



Chức năng	Họ và tên	Ký tên	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐÔNG - TKV
Duyệt	Dương Hồng Đường		
Kiểm tra	Nguyễn Văn Hưng		Cụm puly đóng mở giàu ngoài
Vẽ	Nguyễn Đình Toàn		
			TL:1:1
			20.2.2024